TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 08/8/2024
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Được;

Ông Huỳnh Văn Đương.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Nguyễn Thị Kim Đầy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh****:* Ông Lý Phước Bền, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 264/2024/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 20 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 111/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị Kim Th, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp Ch, xã Nhị Tr, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Thạch Minh Đi, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Ch, xã Trường Th, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Thạch Thị Kim Th trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2020, chị và anh Thạch Minh Đ được sự mai mối của gia đình nên tiến tới hôn nhân, có tiến hành lễ cưới theo phong tục tập quán. Sau khi cưới chị và anh Thạch Minh Đ có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trường Th, huyện Cầu Ngang. Quá trình chung sống, đến tháng 5 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do mẹ chồng khó khăn, chửi và đuổi chị ra khỏi nhà. Khi đó anh Minh Đ không ngăn cản mà nghe theo lời mẹ đuổi chị ra khỏi

nhà nên vợ chồng tôi đã ly thân từ năm 2021 cho đến nay, không liên lạc. Nên từ đó chị mới làm đơn xin ly hôn. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thạch Minh Đ.

- Về con chung: Chị và anh Thạch Minh Đ không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị không tranh chấp, không khởi kiện.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Chị không tranh chấp, không khởi kiện. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Thạch Minh Đ vắng mặt lần thứ hai không lý do nên không có lời trình bày.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định của pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều được tống đạt đầy đủ cho các đương sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Thạch Thị Kim Th được ly hôn với anh Thạch Minh Đ. Về con chung, chị Th và anh Đ không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về tài sản chung và số nợ phải thu phải trả, chị Th không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho chị Th.

- Phần kiến nghị: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Thạch Minh Đ là bị đơn trong vụ án nhưng vắng mặt lần thứ hai không lý do. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Minh Đ theo quy định.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Thạch Thị Kim Th khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Thạch Minh Đ, địa chỉ: Ấp Ch, xã Trường Th, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang.

[3] Về hôn nhân: Vào năm 2020, chị Th và anh Thạch Minh Đ xác lập hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại xã Trường Th, huyện Cầu Ngang. Từ đó xác định hôn nhân giữa chị Th và anh Minh Đ là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị Th trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng chị là do mẹ chồng khó khăn, chửi và đuổi chị ra khỏi nhà, khi đó anh Minh Đ không ngăn cản mà nghe theo lời mẹ đuổi chị ra khỏi nhà nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị cương quyết xin ly hôn với anh Thạch Minh Đ.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh Thạch Minh Đ đều vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày.

Xét thấy trong quá trình chung sống, giữa chị Th và anh Minh Đ có xảy ra mâu thuẫn về lối sống nên vợ chồng anh, chị đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, không quan tâm đến nhau. Tại phiên tòa hôm nay, chị Th xác định chị không còn tình cảm với anh Minh Đ chị cương quyết xin ly hôn với anh Minh Đ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Thạch Minh Đ đều vắng mặt không lý do thể hiện anh Minh Đ không có thiện chí hàn gắn. Từ đó xét thấy mâu thuẫn giữa chị Th và anh Minh Đ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Th, về hôn nhân xử cho chị Thạch Thị Kim Th được ly hôn với anh Thạch Minh Đ.

[4] Về con chung: Chị Th và anh Đ không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ phải thu, phải trả của vợ chồng: Chị Th không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Thạch Thị Kim Th là người dân tộc thiểu số, sinh sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ Điều 12, 14 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Hội đồng xét xử miễn án phí cho chị Thạch Thị Kim Th.

Xét quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 228, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 12, 14 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Kim Thương.

- *Về hôn nhân*: Xử cho chị Thạch Thị Kim Th được ly hôn với anh Thạch Minh Đ.

- *Về con chung:* Chị Thạch Thị Kim Th và anh Thạch Minh Đ không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung của vợ chồng*: Chị Th không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về nợ phải thu, phải trả của vợ chồng:* Chị Th không khởi kiện, không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Chị Thạch Thị Kim Th được miễn án phí theo quy định.

- *Về quyền kháng cáo:* Chị Thạch Thị Kim Th có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Thạch Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Phương Hà